

Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ

LB, ngày 03 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 6, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Vi Tiến H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện L, tỉnh Tuyền Quang.

Căn cứ vào các Điều 28, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thu H và anh Vi Tiến H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Vi Thị Thiên L, sinh ngày 10/4/2011 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Vi Tiến H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, vay nợ chung:* Chị Trần Thị Thu H và anh Vi Tiến H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu H nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000040 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, chị H đã nộp đủ. Hoàn trả cho chị H số tiền chênh lệch 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Hoàng Cao Tiến

